TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **668**/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 15 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 745/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2023 về việc "Xin ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Trương Thị Thúy H**, sinh năm 1961; Địa chỉ: 16/112 CH, phường A, thành phố H, tỉnh T.

- Bị đơn: **Ông Trần N**, sinh năm 1958; Địa chỉ: 16/112 CH, phường A, thành phố H, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị Thúy H và ông Trần N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trương Thị Thúy H và ông Trần N có 02 con chung tên là Trần M, sinh ngày 10/8/1986 và Trần K, sinh ngày 28/8/1991. Hiện các con đã trưởng thành nên bà H và ông N không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

- Về tài sản chung: Bà Trương Thị Thúy H và ông Trần N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trương Thị Thúy H và ông Trần N đều xác nhận vợ chồng không có nợ chung.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trương Thị Thúy H và ông Trần N thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bà H và ông N được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Các đương sự;
- UBND phường An Đông;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Hồng